Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 21.11.2019 09:18:38 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2478/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Đề án Thành lập Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 607/TTr-SNV ngày 18 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Đề án Thành lập Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan, triển khai thực hiện đảm bảo tính hợp lý, khả thi và đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, PNCPC;
- Lưu: VT, VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Quý 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

————oOo————

ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP TRUNG TÂM GIÁM SÁT, ĐIỀU HÀNH KINH TẾ, XÃ HỘI TẬP TRUNG TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2478 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

Tháng 11/2019

PHẦN 1: TỔNG QUAN VỀ ĐỀ ÁN

1.1 TÊN ĐỀ ÁN

Đề án thành lập **"Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh"**

1.2 SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

Tây Ninh là tỉnh nằm ở vị trí tiếp giáp với các địa phương có nền kinh tế phát triển nhanh, năng động, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh - đầu tàu kinh tế phía Nam và tỉnh Bình Dương, được xem là một tỉnh giữ vai trò quan trọng đối với sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bên cạnh đó, Tây Ninh là cửa ngõ giao thông đường bộ quan trọng sang Campuchia và các nước ASEAN. Do vậy, đây không chỉ là một đầu mối giao thương, trung chuyển hàng hoá, dịch vụ, du lịch, thương mại giữa các nước trong tiểu vùng sông Mê Kông, mà còn là một vị trí chiến lược về quốc phòng an ninh.

Tỉnh Tây Ninh cũng đã bắt đầu tiếp cận xây dựng các thành phần của đô thị thông minh. Các dịch vụ thông minh trong nhiều lĩnh vực trong tương lai cũng sẽ cần được giám sát, điều hành tập trung thông qua một nền tảng công nghệ, cho phép tích hợp dữ liệu lớn rộng khắp từ các huyện, thành phố về Trung tâm quản lý, giám sát, điều hành kinh tế xã hội và đô thị thông minh tập trung đa nhiệm (*viết ngắn là trung tâm giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung*) để cung cấp các dữ liệu mở phục vụ công dân, doanh nghiệp, chính quyền.

Hiện nay, tỉnh Tây Ninh vẫn chưa có được một *trung tâm giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung (GSĐHTT)*, mới chỉ có một vài trung tâm nhỏ, riêng biệt như điều khiển giao thông của ngành công an, trung tâm giám sát môi trường của Sở TNMT, trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng của Sở Thông tin và Truyền thông,... Dữ liệu quản lý của các ngành hiện vẫn nằm trong hệ thống ứng dụng CNTT của mỗi ngành, chưa được tổng hợp thành dữ liệu tập trung để phân tích và giúp lãnh đạo ra quyết định.

Các hệ thống camera giám sát giao thông, giám sát an ninh công cộng chưa được kết nối để khai thác chung. Các hệ thống tiếp nhận và xử lý yêu cầu ứng cứu khẩn cấp cho cảnh sát, cấp cứu, phòng cháy chữa cháy vẫn hoạt động riêng biệt qua các đầu số 113, 114, 115. Các đường dây nóng của các ngành, các cấp gồm những số riêng, khó nhớ nên không phát huy được hiệu quả trong các tình huống khẩn cấp hoặc tiếp nhận phản ánh của người dân.

Nếu như chính quyền trên thực tế có sự bảo vệ của các lực lượng an ninh: Công an, bộ đội và được đầu tư rất nhiều kinh phí để thực hiện bảo vệ an ninh thì trên không gian mạng chúng ta lại chưa có một sự đầu tư để bảo vệ hình ảnh chính quyền địa phương. Các lực lượng chống phá Đảng, Chính quyền trong thời gian gần đây liên tục dựa vào công cụ truyền thông mạng qua Facebook, blog, báo chí không chính thống, để tuyên truyền sai lệch các thông tin về lãnh đạo, chính quyền và các chính sách của Đảng và Nhà nước. Do đó chúng ta cần có công cụ để giám sát, định hướng trước các thông tin nói xấu về Đảng, Nhà nước, Chính quyền và lãnh đạo tỉnh nhằm có phương án xử lý kịp thời.

Thực trạng trên đang đặt ra nhu cầu cấp bách xây dựng một Trung tâm GSĐHTT hiện đại của tỉnh và các trung tâm điều hành phân cấp của các huyện, thành phố, trung tâm điều hành chuyên ngành của công an, giao thông, du lịch, TNMT,...

1.3 MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

Thiết kế, xây dựng Trung tâm GSĐHTTcủa tỉnh theo đúng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm hiệu quả triển khai phát triển đô thị thông minh ở Việt Nam và yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Có khả năng nâng cấp, mở rộng tích hợp nhiều dịch vụ đô thị thông minh và nền tảng công nghệ cung cấp dịch vụ của đô thị thông minh khi có đủ điều kiện.

Trung tâm GSĐHTT có chức năng điều hành tập trung trong các hoạt động của đô thị thông minh, thực hiện thu thập và xử lý thông tin từ các hệ thống chuyên ngành, phục vụ công tác phân tích, xử lý dữ liệu, hiển thị trực quan và hỗ trợ ra quyết định cho lãnh đạo. Trung tâm bao gồm 02 thành phần cơ bản bao gồm:

- Nền tảng đô thị thông minh: là nền tảng hỗ trợ toàn bộ các dịch vụ và ứng dụng, dịch vụ đô thị thông minh. Nền tảng đô thị thông minh tích hợp các hệ thống đang có và các ứng dụng, dịch vụ trong tương lai của đô thị một cách hiệu quả, bảo mật và có khả năng mở rộng.

- Hệ thống màn hình giám sát, hệ thống công nghệ thông tin và các hệ thống phụ trợ của trung tâm nhằm hiển thị các số liệu thống kê theo dòng thời gian, thông tin nóng và các thay đổi nổi bật cho từng lĩnh vực (an ninh, quản lý đô thị, hỗ trợ ứng cứu, chính quyền điện tử, giao thông, môi trường, y tế...) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định và được vận hành liên tục không gián đoạn 24/7.

1.4 PHẠM VI THỰC HIỆN

Trong phạm vi Đề án, đề xuất các nội dung sau:

- Thứ nhất: Khảo sát, thiết kế, triển khai hạ tầng và phần mềm tại trung tâm tích hợp dữ liệu.

- Thứ hai: Khảo sát, thiết kế, triển khai các hệ thống camera cung cấp thông tin cho Trung tâm GSĐHTT:

+ Kết nối Hệ thống camera giám sát, quan sát an ninh trật tự, an ninh công cộng đã triển khai từ các nguồn ngân sách của các ngành và xã hội hóa (*nếu đủ điều kiện*).

+ Kết nối Hệ thống camera giám sát bộ phận một cửa cấp xã, cấp huyện và trung tâm hành chính công của tỉnh.

- Thứ ba: Khảo sát và xây dựng nội dung, kịch bản thực hiện tổng đài hành chính công cho người dân; Hệ thống giám sát thông tin truyền thông trực tuyến; Hệ thông giám sát an toàn thông tin mạng, hệ thống phản ánh hiện trường,...

1.5 TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT ÁP DỤNG

- Tiêu chuẩn phát triển phần mềm và đảm bảo vận hành hệ thống:

+ Tiêu chuẩn ISO 9001-2015: Hệ thống quản lý chất lượng – Các yêu cầu.

+ Chuẩn thực hành trong việc cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin ITIL.

+ Tiêu chuẩn ISO 28001: Hệ thống quản lý an ninh thông tin.

- Tiêu chuẩn hệ thống giám sát:

+ TCVN ISO/IEC 27002:2011 – Công nghệ thông tin – các kỹ thuật an toàn – Quy tắc thực hành quản lý an toàn thông tin.

+ TCVN 6768-1 – Thiết bị và hệ thống nghe nhìn, video và truyền hình – Quy định chung.

+ TCVN 9250:2012 – Trung tâm dữ liệu – Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật viễn thông.

+ QĐ1914/2009/QĐ-BCA-E11 ngày 07/7/2009 của Bộ Công an ban hành Tiêu chuẩn kỹ thuật hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

PHẦN 2: HIỆN TRẠNG VÀ NHU CẦU THÀNH LẬP TRUNG TÂM GIÁM SÁT, ĐIỀU HÀNH KINH TẾ, XÃ HỘI TẬP TRUNG

2.1 PHÂN TÍCH ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI

2.1.1 Địa lý tự nhiên

Tây Ninh là tỉnh nằm ở miền Đông Nam bộ, phía Đông giáp các tỉnh Bình Dương và Bình Phước, phía Nam giáp Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An, phía Tây và phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 240km, với 02 cửa khẩu quốc tế là Mộc Bài và Xa Mát cùng 4 cửa khẩu chính, 10 cửa khẩu phụ. Tỉnh có 02 trục lộ giao thông quan trọng là quốc lộ 22 và quốc lộ 22B.

Tây Ninh có 08 huyện và 01 thành phố thuộc tỉnh, tổng diện tích tự nhiên 404.125,3 ha, dân số 1.126.179 người (đến 31/12/2017).

Tây Ninh có tổng diện tích tự nhiên 404.125,3 ha, dân số 1.333.366 người. Tây Ninh có 08 huyện và 01 thành phố thuộc tỉnh, và 95 xã, phường, thị trấn.

Nằm ở vị trí tiếp giáp với các địa phương có nền kinh tế phát triển nhanh, năng động, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh - đầu tàu kinh tế phía Nam và tỉnh Bình Dương, Tây Ninh được xem là một tỉnh giữ vai trò quan trọng đối với sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bên cạnh đó, Tây Ninh là cửa ngõ giao thông đường bộ quan trọng sang Campuchia và các nước ASEAN. Do vậy, đây không chỉ là một đầu mối giao thương, trung chuyển hàng hoá, dịch vụ, du lịch, thương mại giữa các nước trong tiểu vùng sông Mê Kông, mà còn là một vị trí chiến lược về quốc phòng an ninh.

2.1.2 Đặc điểm phát triển kinh tế, xã hội

Tây Ninh có tiềm năng cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tương đối hiện đại và đồng bộ, gắn liền với sự phát triển kết cấu hạ tầng của Vùng đô thị thành phố Hồ Chí Minh và toàn Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Nâng cao tiềm lực và sức cạnh tranh của toàn nền kinh tế, hội nhập thành công, nắm bắt những cơ hội thuận lợi do hội nhập kinh tế quốc tế mang lại nhằm phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Tỉnh Tây Ninh có 2 khu vực tự nhiên rất thích hợp cho phát triển du lịch là núi Bà Đen và Hồ Dầu Tiếng. Núi Bà Đen, cách TP. Tây Ninh 11km, cao 986 mét, nơi có một ngôi chùa nổi tiếng lên là chùa Bà, hằng năm thu hút hàng khoảng 1 triệu lượt khách du lịch về đây hành hương. Hồ Dầu Tiếng chỉ cách TP Hồ Chí Minh khoảng

70km, là một quần thể du lịch tiềm năng với hồ, rừng phòng hộ, kết hợp với các đảo lớn nhỏ có thể phát triển một khu du lịch sinh thái. Trong thời gian trước thống nhất đất nước 1975, Tây Ninh là thủ đô của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Do đó, ở tỉnh này có nhiều di tích lịch sử gắn với kháng chiến miền Nam như di tích Trung ương cục Miền Nam, di tích căn cứ Bời Lời, chiến khu Dương Minh Châu, địa đạo An Thới khá hấp dẫn với khách du lịch. Ngoài ra còn có một số địa điểm tiềm năng như Vườn Quốc gia Lò Gò - Xa Mát, khu rừng lịch sử Văn hóa Chàng Riệc, các Chùa cổ Bình Thạnh, An Thạnh tiêu biểu cho nền văn hóa Óc Eo. Một địa danh rất nổi tiếng khác ở Tây Ninh là Tòa Thánh Tây Ninh của đạo Cao Đài. Đây là nơi đặt trị sở của Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh – giáo hội lớn nhất của đạo Cao Đài quản lý hơn 1/3 trong khoảng 3 triệu tín đồ Cao Đài phân bố tại 32 tỉnh trên toàn quốc. Hằng năm vào hai ngày mồng 9 tháng giêng và rằm tháng tám âm lịch ở đây đón rất nhiều tín đồ và người mộ đạo đến hành hương và thăm quan.

2.1.3 Tình hình phát triển kinh tế xã hội

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và cao hơn bình quân chung của cả nước. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng. Thu hút đầu tư tiếp tục khởi sắc theo hướng chọn lọc các dự án lớn, mang lại hiệu quả kinh tế cao, thân thiện môi trường, đặc biệt đã thu hút 10 dự án điện mặt trời với tổng vốn đăng ký hơn 21.000 tỷ đồng.

Sản xuất nông nghiệp chuyển dịch tích cực theo hướng khai thác lợi thế so sánh của tỉnh và sản xuất gắn thị trường tiêu thụ. Đã ban hành đề án tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó đưa ra nhóm khuyến khích phát triển, nhóm giữ mức và nhóm giảm dần; quy hoạch các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để đầu tư hệ thống thủy lợi, giao thông, điện,... phục vụ sản xuất.

Xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai với các giải pháp có trọng tâm, bộ mặt nông thôn thay đổi khang trang, hiện đại; đời sống vật chất tinh thần, thu nhập của nông dân có bước cải thiện. Vai trò, vị thế của người nông dân càng được khẳng định, ngày càng thể hiện rõ nét là chủ thể chính trong xây dựng nông thôn mới.

Dịch vụ - du lịch tăng trưởng khá; hệ thống siêu thị Co.opmart được mở rộng đến các huyện. Đặc biệt trong năm 2018, tỉnh đã lập và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để đưa du lịch Tây Ninh phát triển trong thời gian tới.

Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng. Cơ bản giải quyết xong chính sách nhà ở cho gia đình chính sách và hộ nghèo. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra thường xuyên, phong phú, đặc biệt tập trung vào các ngày lễ, Tết, các ngày kỷ niệm của đất nước, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân. Ngành Y tế, Ngành Giáo dục tiếp tục được quan tâm, có nhiều chuyển biến.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nội địa và trên tuyến biên giới giữ vững ổn định, không để xảy ra điểm nóng. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được tập trung thực hiện. Thực hiện tốt chế độ tiếp công dân; tập trung chỉ đạo giải quyết xong một số vụ việc phức tạp, kéo dài.

Cải cách hành chính có nhiều điểm mới, đã thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Hành chính công tỉnh; ứng dụng mạng xã hội Zalo trong việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính công mức độ 3 và tra cứu tình trạng giải quyết thủ tục hành chính, tiếp nhận phản ánh của người dân. Đây là một trong những hình thức đột phá mới trong khâu giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

2.1.4 Phân tích thuận lợi, khó khăn

Thuận lợi:

- Vị trí địa lý, giao thông là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tây Ninh.

- Tây Ninh có tiềm năng lớn phát triển du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, là một trong năm tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Nhân dân Tây Ninh có truyền thống cách mạng, tỉnh có căn cứ Trung ương cục miền nam.

Khó khăn:

- Quy mô kinh tế, dân số, diện tích trung bình. Nguồn vốn đầu tư cho công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Mới bước đầu xây xây dựng chính quyền số, và đang nghiên cứu triển khai một số dịch vụ đô thị thông minh; đòi hỏi sự quyết tâm và thống nhất từ cấp lãnh đạo tới bộ phận thực thi, sự đồng thuận và ủng hộ của người dân và doanh nghiệp.

2.2 PHÂN TÍCH HIỆN TRẠNG

2.2.1 Hiện trạng Trung tâm GSĐHTT của tỉnh

Tỉnh Tây Ninh chưa có trung tâm giám sát, điều hành tập trung. Việc tổ chức giám sát, điều hành chỉ được thực hiện ở nội tại từng đơn vị, chưa có sự phối hợp, hiệp đồng giữa các bộ phận, đơn vị khác cùng tham gia xử lý.

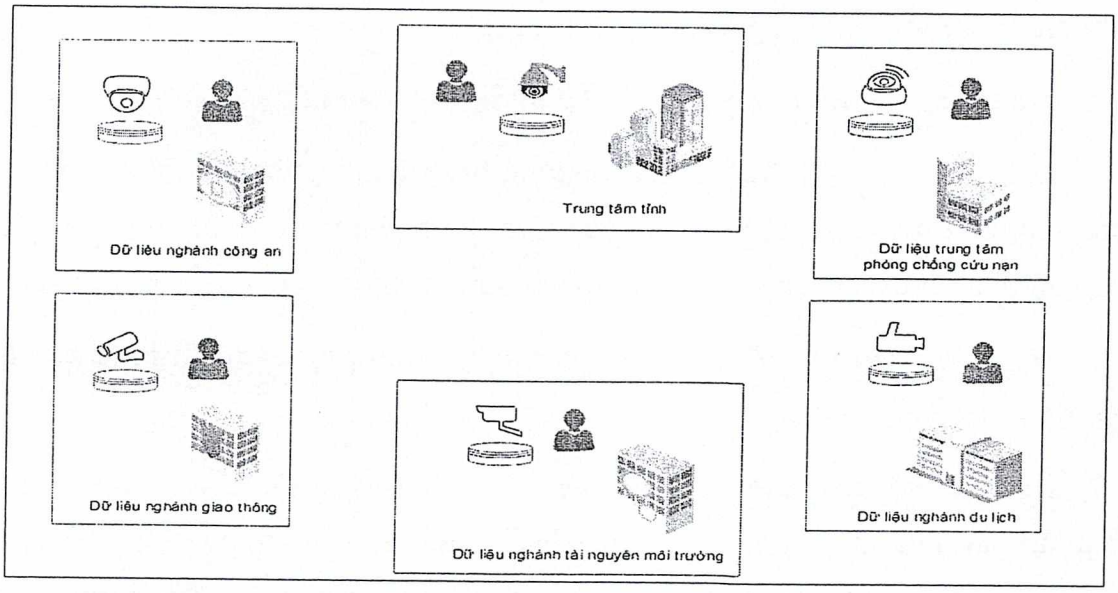
Các nguồn dữ liệu tập trung tại trung tâm tích hợp dữ liệu (TTTHDL)của tỉnh, tuy nhiên cũng có một số dữ liệu phân tán, riêng lẻ gây khó khăn cho việc chia sẻ, tích hợp, nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh. Các tài nguyên, nguồn lực hiện chưa được hệ thống hóa, gây khó khăn, có thể chậm tiến độ điều hành, xử lý sự việc.

Việc phân tán đầu tư ứng dụng CNTT dẫn đến trùng lặp đầu tư, không sử dụng chung được các dữ liệu và gây lãng phí, kém hiệu quả.

Quá trình điều hành được thực hiện thủ công, dựa trên kinh nghiệm của từng cá nhân trực điều hành. Dữ liệu báo cáo, thống kê được thực hiện thủ công và nằm rời rạc tại từng đơn vị.

Lãnh đạo tỉnh đã có chủ trương và bước đầu hợp tác với các doanh nghiệp xây dựng một số dịch vụ đô thị thông minh nhằm mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh để phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội.

Mô hình hiện trạng hệ thống: dữ liệu phân tán, không/ít chia sẻ:



2.2.2 Hiện trạng hệ thống Camera trên địa bàn tỉnh

Hệ thống camera Công an tỉnh:

Năm 2004, Công an tỉnh triển khai sử dụng thử nghiệm camera giám sát an ninh, trật tự và trật tự an toàn giao thông tại huyện Hòa Thành, đến năm 2007, đã triển khai đồng loạt trên địa bàn tỉnh, tổng cộng đã lắp đặt 90 camera giám sát an ninh, trật tự và trật tự an toàn giao thông đến nay đã lưu trữ, trích xuất được hàng trăm lượt hình ảnh các vụ trộm cắp tài sản, cướp giật và tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra còn phục vụ giám sát an toàn giao thông tại các khu vực lễ, hội tập trung đông người tại như: khu vực Tòa Thánh Cao đài Tây Ninh, Sân vận động Tây Ninh,... Tuy nhiên do hệ thống camera giám sát của Công an tỉnh sử dụng loại quay quét zoom và cố định có độ phân giải thấp (780 Tiviline) do sử dụng trong thời gian dài, thời gian bảo hành đã hết nên hình ảnh truyền về Trung tâm bị mờ, xuống màu không rõ nét, khó nhận dạng được đối tượng, phương tiện... hiện nay hệ thống có nhiều camera đã hư hỏng cần phải thay thế mới.

Từ tháng 02/2015, Công an tỉnh đã phối hợp Công ty cổ phần Biển Bạctriển khai lắp đặt và đưa vào sử dụng 03 điểm camera giám sát và phát hiện lỗi vi phạm giao thông bằng hình ảnh, cụ thể: 02 điểm giám sát và phát hiện lỗi vi phạm quá tốc độ trên Quốc lộ 22B (đoạn qua khu di tích lịch sử Chiến thắng Tua Hai, thuộc xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành) và trên đường 782 (đoạn gần khu công nghiệp Đô thị- Dịch vụ Phước Đông -Bời Lời, thuộc xã Phước Đông, huyện Gò Dầu); 01 điểm giám sát và phát hiện lỗi vi phạm vượt đèn đỏ tại ngã tư giao lộ đường Nguyễn Thái Học - Lê Lợi, thành phố Tây Ninh. Tổng kinh phí lắp đặt 03 điểm camera là 4.885.300.000 đồng (Bốn tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu ba trăm ngàn đồng), kinh phí chi từ nguồn kinh phí bảo đảm TTATGT.

Hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã:

Hiện nay, tỉnh đã thực hiện hợp đồng thuê dịch vụ camera giám sát tại 100% bộ phận một cửa cấp xã và cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Với quy mô là 05 camera cho bộ phận một cửa cấp huyện và 02 camera cho bộ phận một cửa cấp xã.

Hệ thống camera giám sát an ninh trật tự sử dụng nguồn xã hội hóa tại các công an địa phương cấp xã.

Hiện có một số địa phương đã tổ chức vận động người dân, doanh nghiệp góp tiền lắp đặt một số camera giám sát ANTT trên địa bàn xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên do các đơn vi tự trang bị và không theo quy chuẩn thống nhất chung nên hiện nay số lượng camera còn hoạt động rất ít và khả năng tích hợp về trung tâm GSĐHTT của tỉnh là rất khó khăn.

2.2.3 Hiện trạng về hỗ trợ công dân

Hiện nay tỉnh đã triển khai Cổng thông tin điện tử và Cổng Dịch vụ công của tỉnh và các Sở ngành để cung cấp thông tin cho công dân, doanh nghiệp và du khách. Ngoài ra còn có cổng hỏi đáp trực tuyến của tỉnh và tiếp nhận phản ánh qua Zalo. Tuy nhiên, mức độ sẵn sàng của người dân khi sử dụng dịch vụ chưa cao do chưa tuyên truyền sâu rộng cho người dân hoặc dân chưa có máy tính, chưa có điện thoại thông minh để truy cập vào Cổng thông tin và trình độ dân trí một số vùng chưa cao.

Tỉnh chưa có một tổng đài chung thống nhất để hỗ trợ công dân: Về các thủ tục hành chính và kiến nghị của công dân, về cung cấp thông tin cho du khách khi đến tỉnh. Do đó người dân đa phần vẫn đến trực tiếp cơ quan nhà nước để thực hiện các thủ tục hành chính điều này có thể dẫn đến tiêu cực, và tốn kém thời gian chi phí của công dân, doanh nghiệp.

Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến hiệu quả sẽ bao gồm nhiều việc phải thực hiện:

- Đầu tư Hệ thống CNTT cho dịch vụ công trực tuyến.
- Đào tạo tập huấn cho cán bộ sử dụng.
- Truyền thông liên tục và thống nhất về các dịch vụ cung cấp.
- Duy trì sự hỗ trợ cho công dân, doanh nghiệp.

Cả 4 việc này cần phải có kế hoạch và thực hiện một cách nghiêm túc mới mang lại hiệu quả cung cấp dịch vụ, nâng cao hình ảnh của chính quyền địa phương và tăng năng lực cạnh tranh thu hút đầu tư của tỉnh.

Việc cung cấp một tổng đài hỗ trợ Hành chính công cho công dân, doanh nghiệp và du khách là hết sức cần thiết, tổng đài này sẽ gồm việc trả lời các thông tin thủ tục hành chính cho công dân và doanh nghiệp, ghi nhận các kiến nghị của người dân về các vấn đề trong cung cấp dịch vụ của tỉnh. Từ đó có chuyển các Sở ngành xử lý và trả lời công khai với người dân.

2.3 PHÂN TÍCH NHU CẦU

2.3.1 Ngành Công an: Lực lượng Công an đã triển khai thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm an ninh trật tự, an toàn giao thông kết hợp với hệ thống Camera an ninh công cộng hiện có. Tuy nhiên quá trình đô thị hóa nhanh chóng dẫn đến gia tăng lượng người nhập cư, gia tăng mật độ dân số, mặt khác

thành phố Tây Ninh được xác định là địa bàn trọng điểm về an ninh chính trị, phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Do vậy nhu cầu giám sát an ninh trên toàn thành phố là rất lớn.

Hiện tại, công nghệ camera giám sát đã phát triển mạnh mẽ, hạ tầng viễn thông đã phủ sóng rộng khắp, cho phép ngành có thể triển khai diện rộng hệ thống camera giám sát, bảo đảm an ninh trật tự trên toàn tỉnh.

Hệ thống camera giám sát còn giúp Tây Ninh có thể giám sát việc đảm bảo trật tự lòng lề đường đô thị, giữ gìn cảnh quan sạch đẹp của thành phố. Thực tế khi có lực lượng an ninh xuống đường thì các hộ kinh doanh nghiêm chỉnh thực hiện theo, tuy nhiên khi không có các lực lượng an ninh thì lòng lề đường lại bị lấn chiếm. Việc lắp camera giám sát sẽ giúp cho chúng ta có thể giám sát 24/7 và từng bước nâng cao ý thức người dân.

2.3.2 Ngành Giao thông

Quá trình gia tăng dân số, quá trình đô thị hóa, dẫn đến gia tăng mật độ các phương tiện giao thông cá nhân, áp lực lên hạ tầng giao thông thành phố.

Việc xe chở quá tải, xây dựng vi phạm hành lang an toàn giao thông, phá hoại các công trình giao thông diễn biến phức tạp.

Ngành giao thông mong muốn có hệ thống quản lý phương tiện giao thông công cộng, giám sát điều hành giao thông từ xa, tự động; giám sát đảm bảo an toàn cho các công trình giao thông trọng điểm.

2.3.3 Ngành Du lịch

Tây Ninh hàng năm thu hút trên 01 triệu lượt khách du lịch. Tuy nhiên con số hiện tại vẫn chưa tương xứng với những giá trị mà tỉnh đang có, tiềm năng khai thác ngành vẫn còn rất lớn.

Ngành có nhu cầu xây dựng hệ thống du lịch thông minh để cung cấp các thông tin tư vấn, hỗ trợ tất cả các vấn đề khi du lịch tại tỉnh, mang đến cho du khách tâm lý thoải mái, thân thiện, an toàn.

Các thông tin hỗ trợ cho du khách: địa điểm du lịch, thông tin lưu trú, thông tin tour, đặc sản vùng miền, thời tiết, giá vé, sự kiện đặc biệt. Du khách có thể phản ánh chất lượng dịch vụ du lịch qua tổng đài giúp cơ quan quản lý xử lý, đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch.

2.3.4 Dịch vụ Hành chính công

Hành chính công thông minh là nơi tích hợp rõ nét nhất Hành chính điện tử và Đô thị thông minh. Trước đây người dân tiếp cận với các thủ tục hành chính công thường trực tiếp đến các đơn vị làm hồ sơ thủ tục (như thủ tục 1 cửa), hoặc tra cứu trên website và mạng internet. Với đa số người dân việc tương tác "truyền thống" còn nhiều hạn chế, hiệu quả xử lý thủ tục không cao, tốn nhiều thời gian.

Người dân chưa có máy tính và chưa đủ trình độ để truy cập vào cổng dịch vụ công của Tỉnh tra cứu các thủ tục hành chính, do đó mất nhiều thời gian đi lại để tìm hiểu, nộp hồ sơ, kiểm tra kết quả và nhận kết quả.

Để hỗ trợ người dân và giúp nâng cao chất lượng phục vụ, nhu cầu xây dựng tổng đài hành chính công với đội ngũ nhân viên tiếp nhận, giải đáp, tư vấn các thắc mắc của người dân về thủ tục hành chính của tỉnh.

2.3.5 Theo dõi và xử lý khủng hoảng truyền thông

Trong những năm gần đây, các thế lực thù địch chống đối Đảng, Nhà nước đã thực hiện rất nhiều hành vi phá hoại trên không gian mạng.

Nếu như trong cuộc sống thực chúng ta có đường biên giới, có các lực lượng vũ trang như công an, bộ đội để đảm bảo công tác an ninh quốc phòng thì trên không gian mạng hiện nay các hoạt động chống phá đang thực hiện mà không có công cụ giám sát.

Những hành vi này nếu được theo dõi, phát hiện và xử lý khủng hoảng truyền thông sớm sẽ góp phần vào sự tin tưởng của nhân dân với Đảng, Chính quyền nhằm xây dựng tỉnh một cách vững mạnh.

2.3.6 Giám sát an toàn thông tin mạng

Trong thời gian qua, tình hình các vụ tấn công ngày càng phức tạp, tinh vi, mã độc, thư rác, virus lan tràn trên mạng ngày càng nhiều và nguy hiểm. Các hệ thông thông tin của tỉnh được triển khai với quy mô lớn. Do vậy công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng là hết sức cần thiết.

2.3.7 Ngành Tài nguyên và môi trường

Tỉnh mong muốn phát triển bền vững phải đi đôi với bảo vệ môi trường. Các sự cố môi trường ngày càng tăng mạnh trên địa bàn tỉnh và từ các địa phương khác đã ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của người dân, ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế của tỉnh.

Ngành có nhu cầu thiết lập đường dây nóng 24/7 để tiếp nhận các phản ánh của người dân về ô nhiễm môi trường; thiết lập các hệ thống quan trắc môi trường; chia sẻ công bố thông tin về môi trường trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Ngành cũng mong muốn có hệ thống giám sát tài nguyên (cát, sỏi, khoáng sản) để có thể giám sát được việc khai thác trộm,...

2.3.8 Các lĩnh vực khác

Các ngành có nhu cầu triển khai các hệ thống phần mềm, dịch vụ đô thị thông minh nhằm nâng cao năng lực quản lý ngành, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho người dân.

2.3.9 Người dân

Việc ứng dụng CNTT vàTT trong xây dựng các dịch vụ đô thị thông minh nói chung hay trung tâm giám sát, điều hành nói riêng đều nhằm một mục tiêu cuối cùng hướng đến người dân. Chính người dân là nơi phản ánh nhu cầu, đặt ra yêu cầu, sử dụng và cải tiến dịch vụ ngày càng tốt hơn, phù hợp hơn.

Người dân luôn mong muốn cùng chính quyền xây dựng một xã hội phát triển bền vững. Nỗ lực của chính quyền nhằm một kết quả quan trọng nhất là kết nối đến nhiều người dân hơn, mang lại nhiều tiện ích cho người dân hơn.

PHẦN 3: XÂY DỰNG TRUNG TÂM GIÁM SÁT, ĐIỀU HÀNH KINH TẾ XÃ HỘI TẬP TRUNG TỈNH TÂY NINH VÀ CÁC HỆ THỐNG CUNG CẤP THÔNG TIN

3.1 CƠ SỞ KỸ THUẬT

3.1.1 Khái niệm giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung.

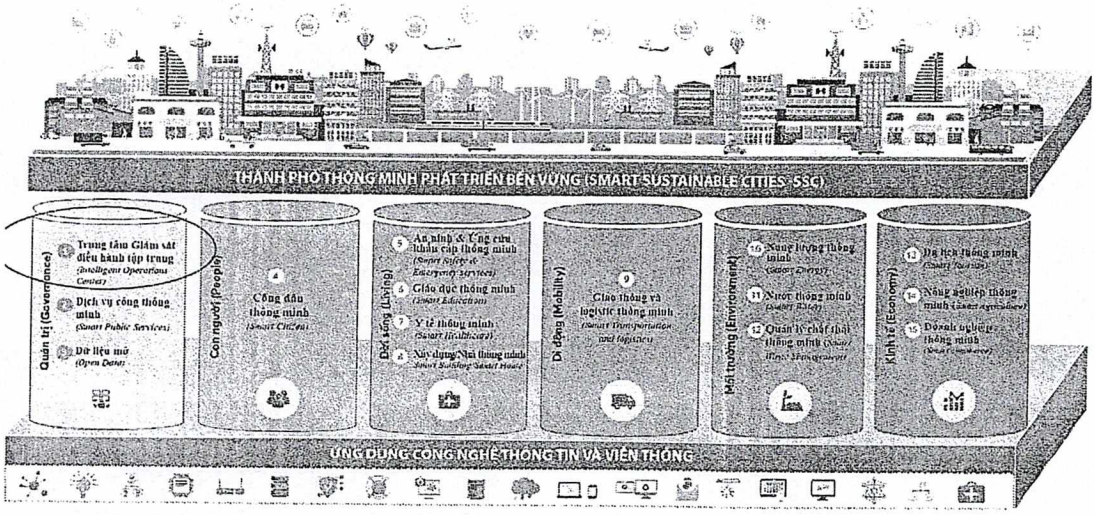
Trung tâm giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung có chức năng điều hành tập trung trong các hoạt động của Chính quyền sớ, đô thị thông minh, thực hiện thu thập và xử lý thông tin từ các hệ thống chuyên ngành, phục vụ công tác phân tích, xử lý dữ liệu, hiển thị trực quan và hỗ trợ ra quyết định cho lãnh đạo. Trung tâm bao gồm 02 thành phần cơ bản bao gồm:

- Nền tảng đô thị thông minh: là nền tảng hỗ trợ toàn bộ các dịch vụ và ứng dụng, dịch vụ đô thị thông minh. Nền tảng đô thị thông minh tích hợp các hệ thống đang có và các ứng dụng, dịch vụ trong tương lai của đô thị một cách hiệu quả, bảo mật và có khả năng mở rộng.

- Hệ thống màn hình giám sát, hệ thống công nghệ thông tin và các hệ thống phụ trợ của trung tâm nhằm hiển thị các số liệu thống kê theo dòng thời gian, thông tin nóng và các thay đổi nổi bật cho từng lĩnh vực (an ninh, quản lý đô thị, hỗ trợ ứng cứu, chính quyền điện tử, giao thông, môi trường, y tế…) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định và được vận hành liên tục không gián đoạn 24/7.

3.1.2 Quan điểm xây dựng Trung tâm GSĐHTT

Mô hình trung tâm GSĐHTT:



Quan điểm xây dựng Trung tâm GSĐHTT gồm các nội dung sau:

- Đảm bảo sự tập trung: đề án đề xuất dữ liệu được lưu tập trung tại trung tâm tích hợp dữ liệu (TTTHDL). Dữ liệu được bảo mật, sao lưu, dự phòng, chia sẻ theo quy chế quy định.

- Đảm bảo tính chia sẻ: Trung tâm GSĐHTT được kết nối đến các cơ quan chuyên ngành khác nhằm khai thác, chia sẻ dữ liệu, thông tin.

- Đảm bảo sự điều phối tối ưu: Trung tâm GSĐHTT hoạt động theo quy trình chuẩn hóa, được giao quyền hạn và nhiệm vụ thực thi. Từ trung tâm GSĐHTTcó thể có được cái nhìn tổng quan, nhiều mặt từ đó có thể hỗ trợ nhanh với nguồn lực tối ưu nhất khi có sự cố.

- Đảm bảo tiết kiệm: hệ thống cho phép liên thông, tích hợp với các hệ thống cũ hiện có. Hệ thống có khả năng nâng cấp mở rộng theo khối (module), giúp triển khai bổ sung đầy đủ các chức năng của trung tâm GSĐHTT trong giai đoạn tiếp theo.

- Đảm bảo tính huy động tham gia của xã hội: hệ thống đặt người dân làm trọng tâm hỗ trợ, mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, nâng cao ý thức của người dân. Bất cứ thành phần, tầng lớp nào đều có công cụ (tổng đài, website, ứng dụng di động) để tương tác nhằm xây dựng một thành phố tốt đẹp hơn.

- Đảm bảo sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo trong tỉnh để phát triển kinh tế xã hội, an ninh, quốc phòng và đảm bảo an toàn trên không gian mạng.

3.2 NỘI DUNG XÂY DỰNG TRUNG TÂM GSĐHTT

3.2.1 Các nhiệm vụ ưu tiên thực hiện

Một số dịch vụ ưu tiên triển khai theo lộ trình gồm 12 dịch vụ đô thị thông minh như sau:

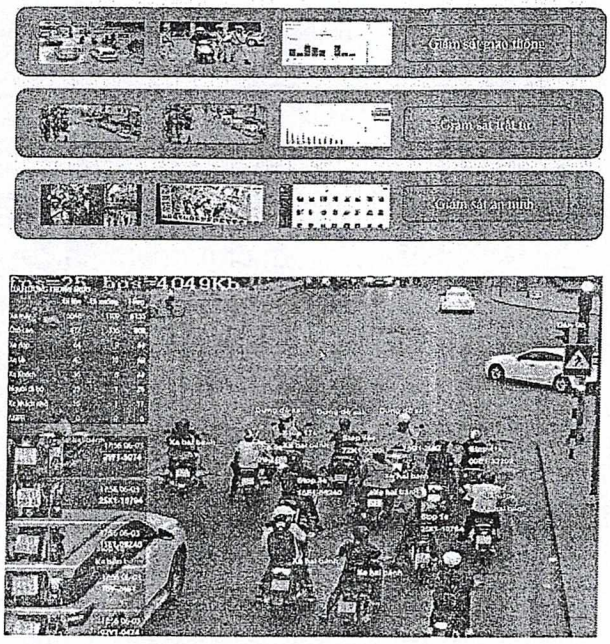
3.2.1.1 Hệ thống giám sát, điều hành giao thông và an ninh, trật tự công cộng: Giúp giám sát tình hình an ninh trật tự, hỗ trợ điều hành xử lý các tình huống đảm bảo an ninh trật tự của địa phương; giúp cung cấp thông tin giao thông, hỗ trợ điều hành giao thông, đảm bảo an toàn giao thông tại địa phương. Cụ thể, giám sát các khu vực công cộng, địa điểm du lịch tập trung, cổng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, giám sát tình hình giao thông tại các tuyến đường, giao lộ chính, các khu vực trung tâm, nơi tập trung đông người như chợ, các địa bàn trọng điểm (an

ninh trật tự, giao thông, môi trường…), … Phục vụ công tác phòng ngừa, điều tra và xử lý tội phạm một cách thiết thực và hiệu quả. Nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường.

Giai đoạn đầu tập trung phần camera giám sát ANTT, sau đó sẽ mở rộng tích hợp hệ thống xử phạt vi phạm giao thông (khi đủ điều kiện),...

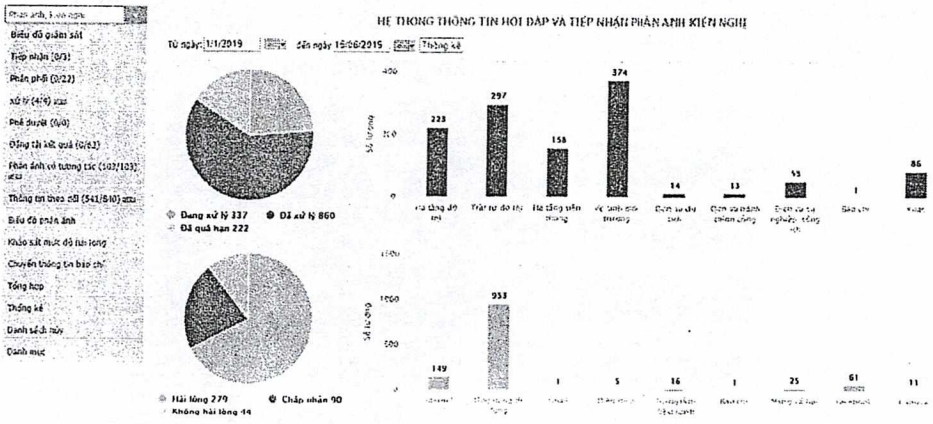
Dự kiến kết quả đạt được:

Giám sát qua camera



3.2.1.2 Hệ thống thông tin tiếp nhận và xử lý phản ánh người dân: Giúp người dân có công cụ để phản ánh các vấn đề bất cập tại địa phương một cách kịp thời và giúp chính quyền địa phương tiếp nhận, giải quyết các bất cập cho người dân nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

Dự kiến kết quả đạt được:



Giai đoạn đầu thực hiện trên một số lĩnh vực và địa bàn thành phố Tây Ninh và huyện Hòa Thành. Sau đó khi đủ điều kiện thì sẽ triển khai cho tất cả các huyện còn lại.

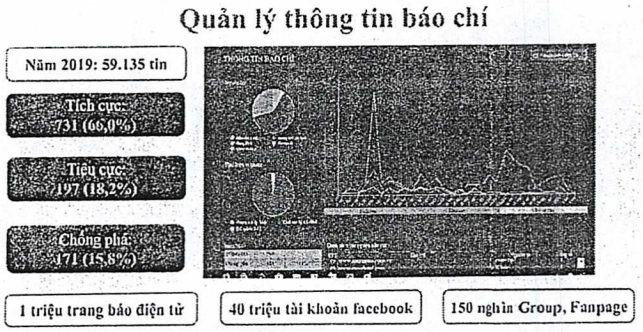
Các phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức được thực hiện thông qua một trong các hình thức: Ứng dụng di động: TayNinh-S (dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh; Trang mạng xã hội đô thị thông minh (facebook, Lotus, Zalo,..); Thư điện tử; Cổng thông tin tương tác. Thời gian tiếp nhận 24/24 giờ, 7 ngày/tuần.

Các phản ánh hiện trường sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt (có thể phát triển phiên bản tiếng Anh và các ngôn ngữ quốc tế thông dụng khác dựa trên tình hình thực tế); nội dung, hình ảnh, video và thời gian, địa điểm phản ánh hiện trường yêu cầu phải rõ ràng, chính xác. Cá nhân, tổ chức có nội dung phản ánh hiện trường sẽ được giữ bí mật khi có yêu cầu và phải chịu trách nhiệm toàn bộ về tính trung thực, chính xác của các thông tin phản ánh hiện trường.

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức thông qua hệ thống thông tin phản ánh hiện trường thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích.

3.2.1.3 Hệ thống quản lý thông tin báo chí và truyền thông trên môi trường mạng: Giúp chính quyền phát hiện các thông tin tiêu cực để có các phương án xử lý và truyền thông phù hợp nhằm đảm bảo người dân được tiếp cận với các thông tin chính xác, minh bạch, đồng thời giúp chính quyền có được các thông tin hữu ích phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành

***Dự kiến kết quả đạt được*:**

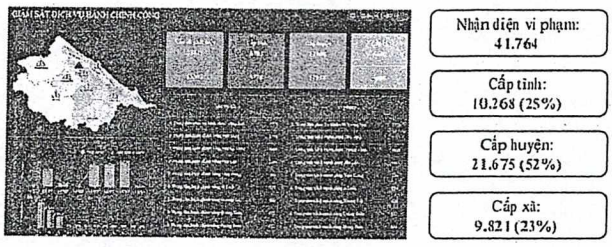


3.2.1.4 Dịch vụ giám sát dịch vụ hành chính công: các nội dung vi phạm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ hành chính công sẽ được xây dựng kịch bản và áp dụng hình thức tự động kiểm tra qua giải pháp công nghệ thông tin. Kết thúc một

thao tác xử lý của công chức, viên chức trên phân mềm, hệ thống sẽ kiểm tra tức thời và phân tích các vi phạm theo kịch bản. Trung tâm GSĐHTT sẽ kiểm tra, xác minh vi phạm, trong trường hợp có vi phạm Trung tâm sẽ kích hoạt kịch bản xử lý có thời gian hay xử lý tức thời tùy theo nội dung vi phạm

Dự kiến kết quả đạt được:

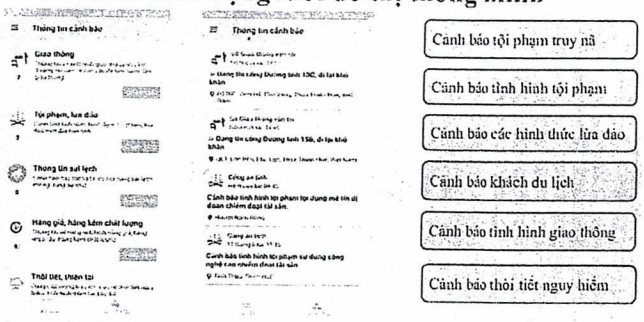
Giám sát dịch vụ hành chính công



3.2.1.5 Dịch vụ cảnh báo mạng lưới đô thị thông minh: Hệ thống mạng lưới cảnh báo được hình thành từ các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm. Trong trường hợp cần thông báo cho người dân, xã hội những cảnh báo hoặc truyền thông, cơ quan chuyên môn sẽ thông qua hệ thống thông tin dịch vụ đô thị thông minh tiến hành nhập dữ liệu và các điều kiện cảnh báo. Tất cả các cảnh báo từ các cơ quan chuyên môn sẽ được thông báo rộng rãi thông qua ứng dụng

Dự kiến kết quả đạt được:

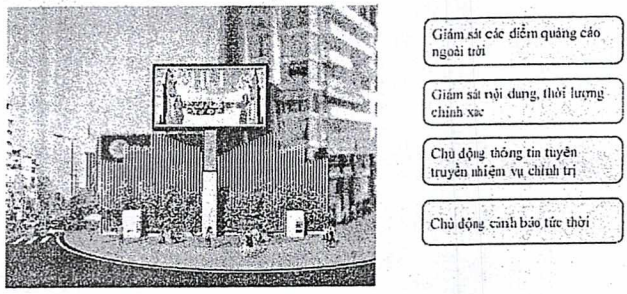
Cảnh báo mạng lưới đô thị thông minh



3.2.1.6 Dịch vụ giám sát quảng cáo điện tử: hệ thống thông tin quản lý quảng cáo điện tử được vận hành theo cơ chế quản lý các điểm lắp đặt quảng cáo điện tử ngoài trời; chương trình; thời lượng thời gian quảng cáo sẽ được các nhà cung cấp dịch vụ, các doanh nghiệp quảng cáo đăng ký và cập nhật thông tin thống nhất lên hệ thống thông tin quảng cáo điện tử. Qua đó, hệ thống đảm bảo tính chính xác về nội dung đăng ký thực hiện đối với các đơn vị quảng cáo theo luật, đồng thời giám sát được tình trạng hoạt động của các điểm quảng cáo điện tử ngoài trời. Ngoài ra, Trung tâm GSĐHTT có thể chủ động trưng dụng các bảng quảng cáo điện tử này tuyên truyền một số nhiệm vụ chính trị theo chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh.

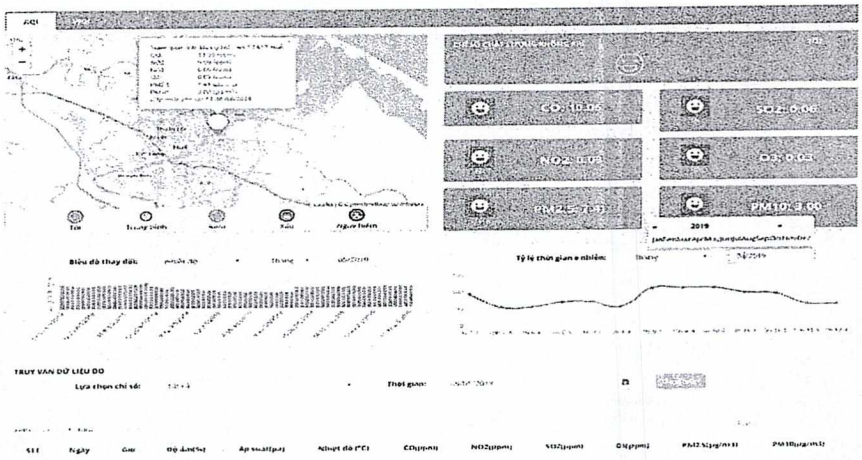
Dự kiến kết quả đạt được:

Giám sát quảng cáo điện tử



3.2.1.7 Dịch vụ giám sát môi trường: các thiết bị cảm biến môi trường được lắp đặt ở các khu đông dân cư, các khu công nghiệp, các hồ đập cũng như các khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt. Dữ liệu từ thiết bị cảm biến chuyển về sẽ được hệ thống phần mềm tổng hợp, phân tích tình hình ô nhiễm môi trường, không khí, môi trường nước.v.v. Kiểm tra các hồ đập và điều tiết giao thông đối với các điểm thường xuyên xảy ra ngập lụt trong mùa mưa bão. Trong mùa mưa bão, hệ thống sẽ cung cấp hình ảnh trực tiếp qua ứng

Dự kiến kết quả đạt được:



3.2.1.8 Hệ thống giám sát, bảo mật an toàn thông tin:

Hiện tại, lĩnh vực ATTT hiện đang là một chủ đề nóng và được quan tâm rất lớn trong cộng động CNTT của Việt Nam. Có rất nhiều các cuộc tấn công từ các hacker vào các website mà cụ thể là các website đặt tại Việt Nam, do các cơ quan nhà nước quản lý nhằm lấy cắp dữ liệu, phá hoại và đưa ra các thông tin không chính xác. Việc này ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn bảo mật của các đơn vị nêu trên.

Do đó việc xây dựng trung tâm giám sát an ninh mạng của địa phương (mini SOC) là yêu cầu bức thiết và cũng là thực hiện theo các chỉ đạo của cấp trên như:

+ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

+ Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

+ Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

+ Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

+ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

+ Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Yêu cầu:

- Chủ động theo dõi, phân tích, phòng ngừa để kịp thời phát hiện, ngăn chặn rủi ro, sự cố an toàn thông tin mạng; chủ động phòng ngừa tấn công mạng của tin tặc, giảm thiểu tối đa mất sự cố an toàn thông tin đối với các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, gây mất uy tín của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đảm bảo hoạt động ổn định, tăng cường khả năng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo, phục vụ lợi ích người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp bổ sung nguồn tài nguyên phần cứng cần thiết để phục vụ cho việc triển khai mở rộng các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh gồm : Các phân hệ eGov: Một cửa; hỏi đáp trực tuyến; Thống kê quầy tại Trung tâm hành chính công, Quản lý văn bản, Trục liên thông của tỉnh, Dịch vụ công trực tuyến tỉnh, Kiosk tra cứu tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Đất đai, Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và một số ứng dụng phát sinh khác,...

- Tăng cường đảm bảo an toàn dữ liệu và khả năng khôi phục nhanh đối với các loại dữ liệu quan trọng phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh tại trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh (Cổng TTĐT, Thư điện tử, Một cửa điện tử; Quản lý văn bản; Dịch vụ công trực tuyến và các trang thông tin điện tử các của Sở ban ngành, huyện, thành phố) khi xảy ra các sự cố thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ.

3.2.1.9 Lĩnh vực y tế: y tế thông minh là việc phát triển y tế số kết hợp với các công nghệ nhằm tạo ra các bước đột phá trong việc chăm sóc sức khỏe người dân, hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận thông tin, được tư vấn, sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao và được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe liên tục, suốt đời.

3.2.1.10 Lĩnh vực du lịch: ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phát triển du lịch thông minh, chủ động đáp ứng nhu cầu đặc thù, chuyên biệt của thị trường khách du lịch, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối hiệu quả với vác chủ thể liên quan, tạo môi trường cho cộng đồng, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng yêu cầu về đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước góp phần thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

3.2.1.11 Lĩnh vực giáo dục: xây dựng giáo dục thông minh với việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ ICT đủ điều kiện để xử lý nhanh, hiệu quả thông tin giáo dục và đào tạo, tạo môi trường đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng môi trường học tập suốt đời, nâng cao chất lượng giáo dục, và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

3.2.1.12 Xây dựng tổng đài hành chính công: Tiếp nhận thông tin ý kiến phản ánh, đánh giá chất lượng dịch vụ hành chính công và đưa ra quyết định trong việc cung cấp dịch vụ hành chính công; Tiếp nhận, hỗ trợ, giải đáp, tư vấn cho du khách về các vấn đề gặp phải khi du lịch hoặc đến làm việc trên địa bàn tỉnh.

Giai đoạn sau sẽ mở rộng tích hợp hệ thống các số điện thoại khẩn cấp, PCCC, đường dây nóng,...

3.2.2 Xây dựng hạ tầng trung tâm GSĐHTT

Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung đặt tại tòa nhà hiện tại của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, sử dụng toàn bộ tầng 3 để phục vụ cho hoạt động của trung tâm.

- Mặt bằng hạ tầng Tầng 3 có:

+ 01 phòng lớn 14x5,6=78,4 m2 (*dự kiến lắp màn hình quan sát và ngồi làm việc*);

+ 01 phòng nhỏ 3,6x3,2=11,52m2 (*dự kiến lắp thiết bị mạng, lưu trữ, các thiết bị dự phòng,...*);

+ 01 phòng họp hột xoài 5,6x5,6=31,36m2;

+ 01 phòng lưu trữ;

+ 01 phòng trực lãnh đạo.

- Thiết bị tại trung tâm GSĐHTT bao gồm:

+ Thiết bị màn hình giám sát – Màn hình lớn dạng tấm ghép;

+ Thiết bị văn phòng và trang thiết bị nội thất;

+ Thiết bị mạng và tích hợp dữ liệu từ các nguồn;

+ Hệ thống tổng đài trả lời kiến nghị người dân;

3.2.2.1 Màn hình giám sát

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Hệ thống màn hình hiển thị		
	Màn hình 55inch, độ rộng: (16: 9), ghép kích thước 3x7, viền ghép 1,7mm. - Độ phân giải tối đa 1920 × 1080 - Đèn nền: LED - Độ tương phản cao và độ sáng cao giúp tăng cường lớp hiển thị video và trình bày chi tiết về video - Chế độ xử lý kỹ thuật số có độ trung thực cao, video rực rỡ và sinh động. - Giao diện phong phú HDMI, DVI, VGA, BNC, hỗ trợ video loop. - Tích hợp chức năng ghép nối hình ảnh - Hồng ngoại, chế độ đôi RS232, hỗ trợ điều khiển máy tính từ xa - Thiết kế nhiệt chuyên nghiệp để kéo dài tuổi thọ thiết bị. - Có thể hoạt động liên tục 24/7	Bộ	18
	Giá treo màn hình chuyên dùng cho màn hình ghép: - Hiển thị kích thước vừa với màn hình 55 inch - Điều chỉnh ba trục - Dễ dàng điều chỉnh - Độ sâu mỏng 1,5 "	Bộ	18
	Khung giá chịu lực cho 21 màn hình 55" bằng thép hộp 30 x 60mm (được gia công theo kích thước thiết kế, khung bằng thép, sắt hộp dày 1.4mm, chắc chắn). Hệ thống cáp mạng kết nối Hệ thống nguồn điện Thiết bị mạng 24-Port Business Desktop 10/100 Switch	Gói	1
2	Hệ thống điều khiển		
	Thiết bị matrix điều khiển cho màn hình ghép 16 đầu vào và 16 đầu ra - Hỗ trợ độ phân giải: up to 4096 x 2160 / 3840 x 2160 @ 60 Hz (4:2:0); 4096 x 2160 / 3840 x 2160 @ 30 Hz (4:4:4) - Nguồn điện: 110 VAC, 77.44 W (w/o PoE) hoặc 220 VAC, 75.24W (w/o PoE) - Môi trường: nhiệt độ: 0° to 50° C; độ ẩm: 0 - 80% rh, không ngưng tụ	Bộ	2
	Cáp HDMI kết nối cho tín hiệu đầu vào và đầu ra (32 đầu vào và 32 đầu ra)	Chiếc	64
3	Hạ tầng kỹ thuật		
	Tủ điều khiển điện dành riêng cho hệ thống màn hình ghép, chống quá áp, sụt nguồn	Chiếc	1

	Thiết bị Switch 24 port cấp mạng LAN cho các màn hình để điều khiển	Bộ	1
	Vật tư phụ lắp đặt	Gói	1
4	Thi công lắp đặt		
	Thi công lắp đặt màn hình ghép 55 inch, cân chỉnh, đấu nối dây nguồn, dây tín hiệu, cài đặt phần mềm, cấu hình, cân chỉnh màu sắc,	Gói	18

3.2.2.2 Thiết bị văn phòng

Thiết bị văn phòng tận dụng lại những thiết bị hiện có của Trung tâm CNTT và Truyền thông, chỉ trang bị những thiết bị thật sự cần thiết phục vụ cho trung tâm GSĐHTT hoặc thay thế những thiết bị đã cũ, hư hỏng.

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy tính phục vụ giám sát, điều hành	Bộ	5
	Máy tính để bàn Dell Inspiron 5680/i7-8700-3.2G/16G/1TB+256G SSD/DVDRW/8Vr/W10 Home Mouse/keyboard: Wireless: Dell KM636		
2	Màn hình máy tính Dell SE2417HG 24" / VGA/ 2HDMI/ LED - 2NG2Y	Cái	5
3	Máy in đa năng Canon MF 235 (Copy, scan, fax tốc độ >= 23 trang/phút khổ A4, độ phân giải copy >=600 x 600 dpx)	Cái	1
4	Máy in màu Canon G1010	Cái	1
	- Tốc độ in (A4) : 8.8 ipm (Black), 5.0 ipm (Color) - In ảnh 4x6 : 60 giây/trang. - Khay giấy : 100 tờ. - Độ phân giải : 4800 x 1200 dpi. - Kết nối : USB 2.0 Hi-Speed. - Hệ điều hành hỗ trợ : Win10dows (32 / 64bit), Windows 8.1 (32 / 64bit), Win 8 (32 / 64bit), Windows 7 (32 / 64-bit) - Nguồn điện : 220 – 240V, 50/60Hz.		
5	Máy hủy tài liệu Silicon PS610C: hủy đinh kẹp đĩa CD/DVD, card, giấy a4 (10 tờ/lần)	Cái	1

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
6	Hệ thống nguồn điện (dây điện, ổ cắm, aptomat)	Lô	1
9	Switch Planet GS-4210-24T2S: 24 port 10/100/100	Chiếc	1
10	Tủ Rack 27U Vietrack VRV27-680: Tủ chứa máy chủ dòng V, 27U, 600mm x 800mm, màu đen	Chiếc	1

3.2.2.3 Hệ thống tổng đài trả lời kiến nghị người dân

Nghiên cứu xây dựng hệ thống tổng đài trên cơ sở hệ thống mềm và sử dụng phương thức thuê dịch vụ.

3.2.2.4 Hệ thống lưu trữ và phân tích camera thông minh

- Xây dựng hệ thống quản lý, lưu trữ tập trung quy mô lớn trong đó dữ liệu được lưu trữ tại cả nội bộ (local) (100%) và trên server tập trung (theo yêu cầu) để có thể xem trực tiếp (live), xem lại (playback) và trích xuất hình ảnh, video.

- Phần mềm điều khiển giám sát phải đầy đủ các tính năng quản trị, thân thiện người dùng, đáp ứng các tính năng cơ bản và có thể mở rộng nâng cao các tính năng khác.

- Xây dựng hệ thống hiển thị và giám sát trập trung kết nối đồng bộ tất cả các hệ thống camera hiện có và lắp đặt mới tại các vị trí trên quy mô toàn tỉnh bao gồm:

+ Quản lý và giám sát tập trung được các camera hiện tại (có khả năng tích hợp) và triển khai mới.

+ Có phương án triển khai lắp đặt, quản lý tập trung các camera lắp tại các điểm quan trọng theo quy hoạch mạng lưới camera giám sát của tỉnh.

+ Kịch bản, layout hiển thị trên màn hình linh hoạt tùy biến, có thể lựa chọn, tìm kiếm camera hiển thị.

+ Có tính phân cấp, phân quyền trong quản lý và truy cập hệ thống.

- Có hệ thống giám sát (monitor) thiết bị và cảnh báo các lỗi mất kết nối, lỗi thiết bị hay lỗi đường truyền.

- Hỗ trợ, truy cập và xem hình ảnh giám sát trên nhiều nền tảng thiết bị: mobile, web, PC…

- Có tính bảo mật cao, không gặp rủi ro về lộ dữ liệu, bị cài đặt phần mềm gián điệp.

- Có khả năng mở rộng linh hoạt, bảo toàn hệ thống ban đầu khi phát triển thêm.

- Có khả năng tích hợp, liên thông, chia sẻ với các hệ thống khác.

PHẦN 4: TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH TRUNG TÂM GIÁM SÁT, ĐIỀU HÀNH KINH TẾ, XÃ HỘI TẬP TRUNG CỦA TỈNH

4.1 NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC BỘ MÁY

- Không thành lập mới bộ máy mà thực hiện sắp xếp lại các tổ chức hiện có của tỉnh; bổ sung chức năng, nhiệm vụ, biên chế hoặc cơ chế để thực hiện nhiệm vụ.

- Sử dụng cơ sở vật chất hiện có của địa phương và bổ sung trang thiết bị thiết yếu theo yêu cầu, nhiệm vụ mới bổ sung theo đề án này. Khi xây dựng Trung tâm Hành chính công thì có cả Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung của tỉnh.

4.2 PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP

Tổ chức lại đơn vị sự nghiệp hiện có để quản lý, vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh.

4.2.1 Tên gọi

Tên gọi: **Trung tâmGiám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh** được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Tên viết tắt: Trung tâm GSĐHTT tỉnh Tây Ninh

4.2.2 Vị trí pháp lý và cơ chế tài chính

a) Vị trí

Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu, tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trung tâm GSĐHTT chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Thông tin và Truyền thông; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ chế tài chính

Trung tâm GSĐHTT hoạt động theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

4.2.3 Chức năng:

Trung tâm GSĐHTT có chức năng tổng hợp, giám sát, điều hành các dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh. Thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp về lĩnh vực Công nghệ thông tin và Truyền thông. Cung cấp các giải pháp, dịch vụ, ứng dụng trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và Truyền thông và các dịch vụ đô thị thông minh.

4.2.4 Nhiệm vụ

a) Tổ chức vận hành hệ thống dữ liệu dùng chung hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh theo quy định do UBND tỉnh ban hành;

b) Tổ chức quản lý, nghiên cứu, xây dựng, đề xuất các giải pháp, chính sách đảm bảo các điều kiện vận hành các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số trên địa bàn tỉnh;

c) Triển khai quản lý, quản trị và đảm bảo các điều kiện vận hành hệ thống hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung tỉnh, trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh;

d) Tổ chức vận hành chức năng Giám sát, điều hành các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh theo quy định của UBND tỉnh ban hành;

đ) Tổ chức quản lý, nghiên cứu xây dựng và đề xuất các giải pháp, chính sách đảm bảo các điều kiện vận hành và triển khai các dịch vụ đô thị thông minh, trong đó cóTrung tâm Hỏi đáp và tiếp nhận phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh theo quy định do UBND tỉnh ban hành;

e) Đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền điện tử, Chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh. Điều phối các hoạt động ứng cứu sự cố nhằm đảm bảo an toàn các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh;

g) Thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp và phát triển dịch vụ về kiểm thử các phần mềm ứng dụng trên địa bàn tỉnh;

h) Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực, nghiệp vụ chuyên môn công nghệ thông tin cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, an toàn thông tin và công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh;

i) Tổ chức truyền thông toàn diện các nội dung, kết quả liên quan đến hoạt động phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh;

k) Cung cấp các giải pháp, dịch vụ, ứng dụng trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

l) Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

m) Quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

n) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao và theo quy định của pháp luật.

o) Được thực hiện các dịch vụ tư vấn về CNTT-TT theo quy định của Pháp luật về quản lý, đầu tư các dự án về CNTT – TT.

4.2.5 Quyền hạn

a) Trung tâm được trực tiếp quan hệ với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, doanh nghiệp để nắm tình hình liên quan đến các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền điện tử, chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh;

b) Trung tâm thông qua Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp làm việc với thủ trưởng và cán bộ, công chức của các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thi hành đúng pháp luật các quy định, các chế độ, nguyên tắc vận hành các hệ thống thông tin và dịch vụ phát triển đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh.

c) Được quyền yêu cầu các cơ quan hành chính nhà nước cung cấp thông tin, ban hành các văn bản hướng dẫn và các văn bản thông báo nhằm đảm bảo hoạt động triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

d) Trung tâm được đề xuất việc tuyển dụng, lập kế hoạch và triển khai đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức tại Trung tâm.

đ) Được chủ động triển khai các dịch vụ trên lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, được thu phí và lệ phí các hoạt động dịch vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

4.2.6 Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo

Trung tâm GSĐHTT tỉnh Tây Ninh có Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao và toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Đồng thời, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo kết quả công tác trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh khi có yêu cầu.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được giao.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễn nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp của UBND tỉnh.

b) Các Phòng chuyên môn nghiệp vụ: 04 phòng

- Phòng Hành chính;

- Phòng Giám sát, điều hành đô thị thông minh (*Vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung của tỉnh);*

- Phòng Hạ tầng và An toàn thông tin mạng (*Vận hành Trung tâm tích hợp dữ liệu, các hạ tầng CNTT-TT dùng chung, đảm bảo an toàn thông tin mạng)*;

- Phòng dịch vụ và phát triển phần mềm.

4.2.7 Số lượng người làm việc

Hằng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Giám đốc Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo UBND tỉnh. Trên cơ sở số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phân bổ số lượng biên chế sự nghiệp phù hợp cho Trung tâm dựa trên nhu cầu và khối lượng công việc nhằm đảm bảo cho Trung tâm hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm bố trí, sử dụng viên chức phù hợp với chức danh nghề nghiệp, hạng viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra tùy theo nhu cầu công việc và khả năng tài chính, Trung tâm được phép ký hợp đồng lao động để thuê, khoán công việc, thuê hợp đồng cộng tác viên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

- Dự kiến nhân sự hoạt động tại Trung tâm là 32 người, gồm: 20 biên chế chính thức (11 biên chế hiện được giao cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh năm 2019 và bổ sung thêm 9 biên chế theo lộ trình), *UBND tỉnh cho phép Trung tâm ký hợp đồng lao động thêm 10 nhân sự chuyên môn từ nguồn thu dịch vụ của đơn vị và kinh phí đặt hàng của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền; Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP là 02 người*

- Lộ trình bổ sung nhân sự: Năm 2019 là giai đoạn xây dựng Trung tâm GSĐHTT nên chỉ bổ sung thêm kinh phí hoạt động cho Trung tâm và 11 biên chế hiện có; Từ năm 2020 trở về sau sẽ bổ sung biên chế theo lộ trình cho đủ số lượng. Ngoài ra, tùy theo điều kiện công việc mà Sở Thông tin và Truyền thông ký hợp đồng lao động (tối đa 10 nhân sự chuyên môn) và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (tối đa 02 người).

4.2.8 Xác định vị trí việc làm

Căn cứ Điều 5, Điều 6 của Thông tư số 14/2012/TT-BNV, xác định số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

TT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Số người làm việc
I	**Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành**	**07**
1	Giám đốc Trung tâm	01
2	Phó Giám đốc phụ trách tài chính, kế hoạch	01
3	Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật và an toàn thông tin mạng	01
4	Trưởng phòng Hành chính	01
5	Trưởng phòng Phòng Giám sát, điều hành đô thị thông minh	01
6	Trưởng phòng Hạ tầng và An toàn thông tin mạng	01
7	Trưởng Phòng dịch vụ và phát triển phần mềm	01
II	**Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp**	**21**
1	Chuyên viên hạ tầng kỹ thuật mạng	02
2	Chuyên viên quản trị hệ thống máy chủ và dịch vụ hệ thống	02
3	Chuyên viên quản trị các hệ thống trực tuyến của tỉnh	02
4	Chuyên viên bảo mật, an ninh mạng	02
5	Chuyên viên vận hành, hỗ trợ hệ thống các phần mềm dùng chung	02
6	Chuyên viên quản lý và phát triển phần mềm	03
7	Chuyên viên đào tạo và dịch vụ	01
8	Chuyên viên trực Phòng Giám sát, điều hành đô thị thông minh	07
III	**Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ**	**04**
1	Chuyên viên Kế toán	01
2	Chuyên viên quản trị văn phòng	01
3	Nhân viên Bảo vệ	01
4	Nhân viên Vệ sinh	01
Tổng cộng		**32**

PHẦN 5: GIÁ TRỊ MANG LẠI

5.1 ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN

- Cung cấp các công cụ hỗ trợ người dân tập trung, nhanh chóng, hiệu quả.

- Mang đến cho người dân môi trường an ninh hơn, an toàn hơn, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

5.2 ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN

- Tập trung lưu trữ toàn bộ dữ liệu tại trung tâm điều hành, đảm bảo tính toàn vẹn, thống nhất và chia sẻ.

- Điều hành nhanh, nhịp nhàng với đầy đủ thông tin, tài nguyên và nguồn lực, theo quy trình chuẩn hóa, theo kịch bản đã được chuẩn bị.

- Tự động hóa thu thập dữ liệu, phân tích, tổng hợp, dự báo, hỗ trợ công tác quản lý, lãnh đạo.

- Thiết kế tổng thể giúp Tây Ninh triển khai hiệu quả, tối ưu.

5.3 ĐỐI VỚI XÃ HỘI

- Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông, giảm thiệt hại khi có sự cố cháy, giữ gìn an ninh trật tự xã hội.

- Xây dựng văn hóa, nếp sống đô thị văn minh, hiện đại.

- Góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhanh, bền vững, đảm bảo an ninh quốc phòng.

PHẦN 6: HẠNG MỤC ĐẦU TƯ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

6.1 HẠNG MỤC ĐẦU TƯ

TT	Hạng mục	Chủ trì	Thời gian	Nội dung
1	Sửa chữa, bố trí sắp xếp vị trí (tầng 3 tòa nhà Trung tâm CNTT-TT) trang bị thiết bị đồng bộ, hiệu quả	Sở TTTT	2019-2020	Có dự toán riêng
2	Màn hình ghép tấm lớn quan sát	Sở TTTT	2019-2020	Có dự toán riêng
3	Thiết bị văn phòng tại trung tâm giám sát điều hành	Sở TTTT	2020	Có dự toán riêng
4	Hệ thống tổng đài giải đáp ý kiến người dân	Sở TTTT	2020	Có dự toán riêng
6	Phần tài trợ của Viettel	Viettel	2019-2020	Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh hiện trường
7	Phần tài trợ của VNPT	VNPT	2019-2020	Màn hình ghép tấm lớn cho phòng điều hành
8	Phần tài trợ của Đại học Bách khoa TP.HCM	ĐHBK	2019-2020	Phần mềm quản lý và phân tích camera

6.2 LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Từ hiện trạng, nhu cầu, định hướng xây dựng Trung tâm GSĐHTT như trên, lộ trình thực hiện được phân kỳ theo thứ tự ưu tiên như sau:

Giai đoạn 1: năm 2019-2020

Mục tiêu: Triển khai hạ tầng, tập trung dữ liệu, triển khai các dịch vụ ưu tiên (camera, tổng đài, hệ thống giám sát thông tin trực tuyến, giám sát an ninh mạng).

Tập đoàn Viettel: Tài trợ chi phí triển khai các phần mềm tiếp nhận và xử lý phản ánh của người dân cho tỉnh Tây Ninh theo chương trình hợp tác giữa Tập đoàn Viettel và UBND tỉnh.

Tập đoàn Bưu chính viễn thông: Tài trợ 09 màn hình tấm ghép lớn cho phòng điều hành theo chương trình hợp tác giữa Tập đoàn VNPT và UBND tỉnh.

Đại học Bách khoa (ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh): Tài trợ phần mềm quản lý và phân tích thông minh các camera giám sát theo chương trình hợp tác giữa ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh và UBND tỉnh.

Tỉnh Tây Ninh: bố trí, cân đối nguồn ngân sách triển khai các nội dung: cải tạo phòng giám sát, điều hành để lắp đặt thiết bị, trang bị một số thiết bị theo yêu cầu. Thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các đơn vị, cơ quan khác.

Giai đoạn 2: 2021-2025

Đánh giá giai đoạn 1 và xây dựng kế hoạch triển khai thêm các dịch vụ và thiết bị, nhân sự cho hoàn chỉnh.